

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng đối với người chết thuộc diện chính sách tại các dự án xây dựng nghĩa trang đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Căn cước số 26/2023/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

Căn cứ Thông báo số 380/TB-UBND ngày 16/5/2026 của UBND tỉnh về kết luận phiên họp của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua nội dung về kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng đối với người chết thuộc diện chính sách tại các dự án xây dựng nghĩa trang đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng đối với người chết thuộc diện chính sách tại các dự án xây dựng nghĩa trang đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

2. Quyết định số 64/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng đối với người chết thuộc diện chính sách tại các dự án xây dựng nghĩa trang đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP + CV VPUBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, T4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng đối với người chết thuộc diện chính sách tại các dự án xây dựng nghĩa trang đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng đối với thân nhân của người đã chết là người có công, thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất), cán bộ trung cao, hộ nghèo, hộ cận nghèo và nhà đầu tư tại các dự án xây dựng kinh doanh hoạt động nghĩa trang đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách (trừ nghĩa trang liệt sỹ) trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến nghĩa trang đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng được hưởng chính sách xã hội

1. Người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;

k) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;

l) Người có công giúp đỡ cách mạng.

2. Thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất).

3. Cán bộ trung cao đương chức hoặc đã nghỉ hưu gồm:

a) Cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; Quy định số 368-QĐ/TW ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị và Quy định của Tỉnh ủy (nếu có).

b) Công chức là những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương.

4. Người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo của Chính phủ áp dụng cho từng giai đoạn.

Điều 3. Điều kiện miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng

Điều kiện được miễn tiền sử dụng đất phục vụ mai táng cần có một số giấy tờ sau:

1. Người có công với cách mạng

a) Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực một trong những giấy tờ sau: Thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân, giấy tờ khác có giá trị tương đương của nhân thân người chết theo quy định tại Luật Căn cước số 26/2023/QH15.

b) Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực một trong những giấy tờ sau: Giấy Báo tử, giấy tờ thay Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

c) Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực giấy tờ chứng nhận người có công với cách mạng theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản hướng dẫn khác. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì có giấy xác nhận đang hưởng trợ cấp do Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường (sau đây gọi là Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã) xác nhận.

2. Thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất)

a) Các loại giấy tờ theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều này.

b) Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực giấy tờ chứng nhận là thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất): Quyết định cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp ưu đãi kèm Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn khác. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì có giấy xác nhận đang hưởng trợ cấp do Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã xác nhận.

3. Cán bộ trung cao đương chức hoặc đã nghỉ hưu

a) Các loại giấy tờ theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều này.

b) Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực giấy tờ xác nhận tiêu chuẩn của người chết: Quyết định bổ nhiệm và xếp lương theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

4. Người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo

a) Các loại giấy tờ theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều này.

b) Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc Giấy chứng nhận hộ cận nghèo có tên của người chết theo quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 4. Đăng ký trước phần mộ cá nhân

1. Điều kiện được đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong phạm vi phần quỹ đất dành để phục vụ mai táng cho các đối tượng tại Điều 2 của Quy định này:

a) Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân bao gồm: Các đối tượng tại Điều 2 của Quy định này từ 70 tuổi trở lên hoặc các đối tượng tại Điều 2 của Quy định này mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

b) Hồ sơ đăng ký của người được đăng ký trước phần mộ cá nhân gồm: Đơn đề nghị, giấy tờ tùy thân của công dân (Thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương); giấy xác nhận của bệnh viện mắc bệnh hiểm nghèo (đối với người mắc bệnh hiểm nghèo) theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

c) Nộp hồ sơ đăng ký và thời gian giải quyết đăng ký trước phần mộ cá nhân thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ. Các giấy tờ quy định tại điểm b khoản này là bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực.

2. Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này không được chuyển nhượng phần mộ cá nhân.

Điều 5. Miễn tiền sử dụng đất

1. Nhà đầu tư xây dựng nghĩa trang được miễn tiền sử dụng đất đối với phần quỹ đất phục vụ mai táng cho các đối tượng tại Điều 2 của Quy định này.

2. Các đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy định này được miễn tiền sử dụng đất trong phạm vi phần quỹ đất dành để phục vụ mai táng theo quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp thẩm quyền phê duyệt khi đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 3 của Quy định này.

3. Trường hợp nhà đầu tư xây dựng nghĩa trang đã nộp tiền sử dụng đất đối với phần quỹ đất dành để phục vụ đối tượng được hưởng chính sách xã hội tại Điều 2 của Quy định này thì được Nhà nước hoàn trả tiền sử dụng đất hoặc được khấu trừ vào nghĩa vụ tài chính mà nhà đầu tư phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Nhà đầu tư

1. Thực hiện xây dựng hạ tầng đối với phần quỹ đất phục vụ mai táng người có công, thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất), cán bộ trung cao, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy hoạch xây dựng chi tiết được cơ quan cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Công bố công khai Quỹ đất phục vụ mai táng người có công, thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất), cán bộ trung cao, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo tại đơn vị và trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết và theo dõi.

3. Chịu trách nhiệm quản lý, cũng như bố trí nhân viên trông coi bảo đảm về an ninh trật tự đối với khu vực phục vụ mai táng người có công, thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất), cán bộ trung cao, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo.

4. Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình sử dụng đất phục vụ mai táng người có công, thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất), cán bộ trung cao, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo cho Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) và Sở Xây dựng để theo dõi, quản lý.

5. Nhà đầu tư xây dựng nghĩa trang không được thu tiền sử dụng đất đối với quỹ đất mai táng cho các đối tượng được hưởng chính sách xã hội theo quy định tại Điều 2 của Quy định này, không tính tiền sử dụng đất đối với quỹ đất mai táng cho

các đối tượng được hưởng chính sách xã hội theo quy định tại Điều 2 của Quy định này vào giá các loại dịch vụ tại nghĩa trang.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

a) Thực hiện quản lý, theo dõi, tổng hợp tình hình sử dụng quỹ đất phục vụ mai táng người có công, thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất), cán bộ trung cao, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo của từng dự án, theo phân cấp tại Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tổng hợp tình hình thực hiện trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì cho ý kiến về sự phù hợp của phương án giá (gồm phương pháp xác định, các yếu tố đầu vào để xác định chi phí, định mức (nếu có), mức giá) đối với phương án giá dịch vụ nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do Chủ đầu tư lập trước khi Chủ đầu tư phê duyệt thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao đất cho nhà đầu tư để thực hiện việc đầu tư xây dựng nghĩa trang theo quy định.

3. Sở Tài chính:

Phối hợp với Sở Xây dựng cho ý kiến về phương án giá dịch vụ nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do Chủ đầu tư lập trước khi Chủ đầu tư phê duyệt thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Nội vụ

Thực hiện rà soát các đối tượng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 của Quy định này và tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung các đối tượng được hưởng chính sách xã hội cho phù hợp với thực tế.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện quản lý, theo dõi, tổng hợp tình hình sử dụng quỹ đất phục vụ mai táng người có công, thân nhân liệt sĩ (đang hưởng tuất), cán bộ trung cao, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo của từng dự án, theo phân cấp tại Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

7. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

8. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc bất cập, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.